

UBND PHƯỜNG MƯỜNG THANH
TRƯỜNG TH MƯỜNG THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119/KH-THMT

Mường Thanh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển sự nghiệp giáo dục năm 2026 (năm học 2026 - 2027)

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2026, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên, năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND phường Mường Thanh về việc thành lập Trường Tiểu học Mường Thanh trên cơ sở sáp nhập các trường: Tiểu học Nam Thanh, Tiểu học Noong Bua và Tiểu học số 1 Thanh Xương;

Căn cứ Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 21/9/2026 của UBND phường Mường Thanh về việc ban hành Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm 2026 (năm học 2026 - 2027);

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, áp dụng từ năm học 2026 - 2027 và các năm học tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 3735/KH-SGDĐT ngày 20/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-THMT ngày 31/8/2026 của Trường Tiểu học Mường Thanh về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 và các phụ lục kèm theo;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-CMTHMT ngày 05/9/2026 của Trường Tiểu học Mường Thanh về chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Công văn số 3038/UBND-VHXX ngày 25/9/2026 của UBND phường Mường Thanh về việc tăng cường bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú trong các cơ sở giáo dục; công văn số 3181/UBND-VHXX ngày 07/10/2026 của

UBND phường Mường Thanh về việc giao nhiệm vụ bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn bán trú trong các cơ sở giáo dục;

Trường Tiểu học Mường Thanh xây dựng Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục nhà trường năm 2026 (năm học 2026 – 2027) với các nội dung trọng tâm như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đặc điểm nhà trường.

Phường Mường Thanh được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã, phường (Noong Bua, Nam Thanh và xã Thanh Xương), hiện có 22 tổ dân phố, bản, thôn, đội, cụm dân cư với diện tích tự nhiên 27,56 km², dân số trên 25.000 người thuộc 12 dân tộc sinh sống (tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 36,67%).

Phường Mường Thanh sau sáp nhập sở hữu vị trí địa chính trị - kinh tế đặc biệt quan trọng, vừa mang đặc trưng đô thị năng động, vừa có sự đan xen văn hóa phong phú của 12 dân tộc anh em. Không gian phát triển mở rộng tạo ra cơ hội lớn cho giao lưu văn hóa, đầu tư hạ tầng đồng bộ và hội nhập giáo dục chất lượng cao.

Trường Tiểu học Mường Thanh được thành lập theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND phường Mường Thanh trên cơ sở sáp nhập 03 trường: Tiểu học Noong Bua, Tiểu học Nam Thanh và Tiểu học số 1 Thanh Xương. Nhà trường vận hành với 01 trường chính (cơ sở Nam Thanh cũ) và 02 phân hiệu (Phân hiệu TH Noong Bua và Phân hiệu TH số 1 Thanh Xương).

II. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục năm 2025 (năm học 2025 - 2026)

1. Khái quát quy mô giáo dục

Trong năm học 2025 - 2026, trước khi sáp nhập, các cơ sở giáo dục tiểu học tiền thân trên địa bàn hoạt động độc lập, tổng quy mô **52 lớp** với **1.658 học sinh**:

+ **Trường TH Nam Thanh:** 21 lớp, 708 học sinh.

+ **Trường TH Noong Bua:** 20 lớp, 639 học sinh.

+ **Trường TH số 1 Thanh Xương:** 11 lớp, 311 học sinh.

Đội ngũ nhà giáo của các đơn vị tiền thân có phẩm chất đạo đức tốt, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học; tuy nhiên còn thiếu một số vị trí việc làm dùng chung như giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật và phải bố trí kiêm nhiệm.

STT	Đơn vị tiền thân	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
1	Trường TH Nam Thanh	21	708	Nay là Trường chính TH Mường Thanh
2	Trường TH Noong Bua	20	639	Nay là Phân hiệu TH Noong Bua
3	Trường TH số 1 Thanh Xương	11	311	Nay là Phân hiệu TH số 1 Thanh Xương
Tổng	03 đơn vị tiền thân	52	1.658	Sáp nhập thành Trường TH Mường Thanh

Về đội ngũ: cán bộ quản lý, giáo viên của 03 đơn vị tiền thân cơ bản bảo đảm chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, có kinh nghiệm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và triển khai Chương trình GDPT 2018. Số liệu nhân sự chuyển sang Trường Tiểu học Mường Thanh sau sáp nhập được quản lý theo hồ sơ bàn giao, quyết định phân công và biểu thống kê hiện hành; không cộng cơ học số liệu lịch sử của các đơn vị tiền thân.

Về chất lượng giáo dục năm học 2025 - 2026: 1.658/1.658 học sinh được đánh giá; 752 học sinh Hoàn thành xuất sắc (45,35%), 478 học sinh Hoàn thành tốt (28,82%), 428 học sinh Hoàn thành (25,81%), không có học sinh Chưa hoàn thành. Học sinh lớp 1 đến lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học: 1.275/1.275, đạt 100%; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 383/383, đạt 100%. Kết quả này là cơ sở để nhà trường tiếp tục duy trì chất lượng đại trà, đồng thời tập trung giảm chênh lệch chất lượng giữa các lớp và các địa điểm sau sáp nhập.

2. Tỷ lệ huy động

Nhà trường đã chủ động phối hợp với cấp ủy, tổ dân phố, bản "đi từng ngõ, gõ từng nhà", đảm bảo toàn bộ trẻ trong độ tuổi đều được đến trường học tập an toàn, thân thiện:

Bảng thống kê tỷ lệ huy động năm học 2025 - 2026:

STT	Chỉ tiêu theo dõi, đánh giá	Kết quả thực hiện năm học 2025 - 2026	Đánh giá mức độ hoàn thành
1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	Đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch
2	Tỷ lệ huy động trẻ từ 6 - 10 tuổi ra lớp	100%	Đảm bảo quyền học tập của mọi trẻ em
3	Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày	100%	Đạt chuẩn CT GDPT 2018

4	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học (chuyên lớp)	100%	Đạt 100% theo kết quả tổng hợp chất lượng năm học 2025 - 2026
5	Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	Giữ vững chất lượng giáo dục đại trà

3. Công tác phổ cập giáo dục (cụ thể từng cấp học), xóa mù chữ

Duy trì vững chắc kết quả Phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ 3; hồ sơ, dữ liệu phổ cập được cập nhật và đối chiếu theo quy định.

Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trường học trên địa bàn tham gia điều tra, phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập GDTHCS Mức độ 3 và Xóa mù chữ Mức độ 2.

4. Số trường thành lập mới, sáp nhập, chia tách, giải thể năm 2025 - 2026

Trong năm học 2025 - 2026, 03 đơn vị tiền thân hoạt động độc lập. Sau khi kết thúc năm học và thực hiện chủ trương sắp xếp mạng lưới trường học, UBND phường Mường Thanh ban hành Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 thành lập Trường Tiểu học Mường Thanh trên cơ sở sáp nhập Trường Tiểu học Nam Thanh, Trường Tiểu học Noong Bua và Trường Tiểu học số 1 Thanh Xương.

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm

Được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và cơ quan quản lý; cơ sở vật chất của các đơn vị tiền thân từng bước được đầu tư, hệ thống phòng học và trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và Chương trình GDPT 2018.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, tận tụy và giàu kinh nghiệm.

Duy trì tốt sĩ số, thực hiện nghiêm túc dạy học 2 buổi/ngày và Chương trình GDPT 2018; các phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt".

Các đơn vị đã xây dựng mô hình quản trị linh hoạt, phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo. Chất lượng dạy học buổi thứ hai chuyển biến tích cực, giảm áp lực bài tập về nhà, tăng cường trải nghiệm và hoạt động thể chất.

Ứng dụng CNTT trong quản trị hồ sơ sổ sách và bài giảng số được nhân rộng. Mối quan hệ giữa gia đình - nhà trường - xã hội ngày càng gắn kết, tạo niềm tin vững chắc đối với phụ huynh học sinh

5.2. Tồn tại, hạn chế trong năm học 2025 – 2026

Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy nhưng còn thiếu một số vị trí việc làm dùng chung, nhất là giáo vụ, tư vấn học sinh và hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; một số nhiệm vụ phải bố trí kiêm nhiệm. Chất lượng giáo dục giữa các

lớp, các địa điểm còn có chênh lệch; một bộ phận học sinh cần được tăng cường hỗ trợ về đọc hiểu, viết, vận dụng kiến thức, kỹ năng tự học, giao tiếp và hợp tác.

Cơ sở vật chất ở một số điểm trường cũ đã xuống cấp, diện tích phòng học nhỏ, quỹ đất khó mở rộng; trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số chưa đồng bộ.

5.3. Nguyên nhân

Một số trường được xây dựng từ lâu; nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị chuyển đổi số chưa đáp ứng ngay việc hiện đại hóa đồng loạt trên diện rộng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2026 (NĂM HỌC 2026 - 2027)

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Các căn cứ xây dựng kế hoạch

Thực hiện theo các căn cứ pháp lý và văn bản chỉ đạo nêu tại phần mở đầu của Kế hoạch; đồng thời cụ thể hóa các yêu cầu quản lý, chuyên môn phù hợp với đặc điểm Trường Tiểu học Mường Thanh sau sáp nhập.

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT quy định đánh giá học sinh tiểu học và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về Khung kế hoạch thời gian năm học; Kế hoạch số 3735/KH-SGDĐT ngày 20/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 về thành lập Trường Tiểu học Mường Thanh; Công văn số 2693/UBND-VHXXH ngày 27/8/2026 về điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh Phân hiệu Tiểu học Noong Bua; Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 21/9/2026; Kế hoạch giáo dục nhà trường số 05/KH-THMT ngày 31/8/2026 và Kế hoạch chuyên môn số 27/KH-CMTHMT ngày 05/9/2026.

2. Mục tiêu phát triển giáo dục năm 2026

2.1. Mục tiêu chung

Ổn định tổ chức và nâng cao hiệu quả quản trị Trường Tiểu học Mường Thanh sau sáp nhập; bảo đảm thống nhất về chương trình, nền nếp chuyên môn, kiểm tra

đánh giá, quản lý học sinh, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục giữa trường chính và 02 phân hiệu.

Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học theo hướng thực chất, toàn diện và bền vững; tổ chức hiệu quả Chương trình GDPT 2018, dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục hòa nhập, giáo dục địa phương và các hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; chú trọng dạy học phân hóa, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, phát triển năng lực số, STEM/STEAM và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, có trách nhiệm.

Bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng; duy trì 100% học sinh học 2 buổi/ngày, không để học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn; duy trì Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm chất lượng giáo dục, trường học an toàn.

Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý hồ sơ; khai thác học liệu số, học bạ số và các hệ thống dữ liệu dùng chung, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bản quyền.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Quy mô trường, lớp năm học 2026 - 2027

Năm học 2026 - 2027, Trường Tiểu học Mường Thanh có 51 lớp với 1.575 học sinh, gồm 774 học sinh nữ, 687 học sinh dân tộc thiểu số và 330 học sinh nữ dân tộc.

STT	Địa điểm	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc
1	Trường chính TH Mường Thanh	21	669	356	250
2	Phân hiệu TH Noong Bua	20	635	288	205
3	Phân hiệu TH số 1 Thanh Xương	10	271	130	232
	Tổng	51	1.575	774	687

Về học sinh khuyết tật, toàn trường có 17 học sinh khuyết tật trên địa bàn, trong đó 15 học sinh có khả năng học hòa nhập và đã được huy động ra lớp, 02 học sinh không có khả năng học hòa nhập/chưa ra lớp; 07 học sinh được hưởng chế độ đối với người khuyết tật. Nhà trường thực hiện giáo dục hòa nhập, đánh giá và hỗ trợ học sinh theo hồ sơ, kế hoạch giáo dục cá nhân và quy định hiện hành.

2.2.2. Tỷ lệ huy động học sinh

Các chỉ tiêu dưới đây được cụ thể hóa từ Kế hoạch số 304/KH-UBND và Kế hoạch giáo dục nhà trường; đối với chỉ tiêu chưa được cấp trên giao bằng số tuyệt đối, nhà trường xác định mức phấn đấu phù hợp để tổ chức thực hiện và theo dõi, không sử dụng tỷ lệ thành tích để thay thế việc đánh giá thực chất.

Bảng 3: Chỉ tiêu phát triển giáo dục chủ yếu năm học 2026 – 2027

STT	Danh mục chỉ tiêu phát triển giáo dục	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2026 - 2027	Biện pháp bảo đảm
1	Tỷ lệ trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào học lớp 1	100%	Phối hợp rà soát dữ liệu phổ cập, danh sách cư trú và tuyển sinh; huy động đúng đối tượng.
2	Tỷ lệ trẻ 6 - 10 tuổi học tiểu học đúng độ tuổi	100%	Theo dõi biến động dân cư, học sinh chuyển đến/chuyển đi; không để trẻ trong độ tuổi thất học.
3	Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày	100%	Tổ chức 51/51 lớp học 2 buổi/ngày theo Kế hoạch giáo dục nhà trường.
4	Tỷ lệ học sinh bỏ học	0%	Phát hiện sớm nguy cơ nghỉ học; phối hợp gia đình, tổ dân phố và các lực lượng hỗ trợ học sinh khó khăn.
5	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học (chuyển lớp)	Trên 99,5%	Theo dõi tiến bộ theo môn học; phụ đạo, hỗ trợ kịp thời học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt.
6	Tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học	100%	Tổ chức ôn tập, đánh giá đúng quy định; thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật.
7	Tỷ lệ học sinh hoàn thành CT tiểu học vào học lớp 6	100%	Phối hợp bàn giao chất lượng, hồ sơ và thông tin học sinh lớp 5 cho cơ sở giáo dục tiếp nhận.
8	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng độ tuổi bậc tiểu học	100%	Tăng cường tiếng Việt, hỗ trợ học tập và điều kiện học tập cho học sinh dân tộc thiểu số.
9	Duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học	Mức độ 3	Cập nhật, đối chiếu dữ liệu PCGD-XMC; tự kiểm tra hồ sơ, minh chứng theo kế hoạch.

Công tác PCGD - XMC: Duy trì Phổ cập giáo dục tiểu học **Mức độ 3**, Xóa mù chữ **Mức độ 2**.

2.2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

Thực hiện đầy đủ Chương trình GDPT 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường và thời khóa biểu đã phê duyệt; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng thực chất, dành thời lượng phù hợp để củng cố kiến thức, hỗ trợ học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt, phát triển học sinh có năng lực và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; tăng cường dạy học phân hóa, học qua hoạt động, thực hành, trải nghiệm, đọc sách, STEM/STEAM; khai thác học liệu số và công cụ AI phù hợp, có kiểm soát, bảo đảm an toàn dữ liệu và phù hợp lứa tuổi.

Các chỉ tiêu chất lượng định lượng thực hiện theo Kế hoạch giáo dục nhà trường số 05/KH-THMT và các phụ lục kèm theo. Khi sĩ số thực tế thay đổi, số lượng học sinh tương ứng với từng mức chất lượng được cập nhật theo dữ liệu tại thời điểm đánh giá; tuyệt đối không hạ chuẩn hoặc điều chỉnh kết quả học sinh để đạt tỷ lệ kế hoạch.

2.2.4. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Trường Tiểu học Mường Thanh hiện có 105 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gồm 04 cán bộ quản lý, 87 giáo viên và 14 nhân viên. Phân theo địa điểm: trường chính 44 người (02 CBQL, 35 giáo viên, 07 nhân viên); Phân hiệu Tiểu học Noong Bua 38 người (01 CBQL, 33 giáo viên, 04 nhân viên); Phân hiệu Tiểu học số 1 Thanh Xương 23 người (01 CBQL, 19 giáo viên, 03 nhân viên). Trong 14 nhân viên có 07 biên chế và 07 hợp đồng; toàn trường có 69 đảng viên.

Nhà trường tiếp tục rà soát cơ cấu môn học, vị trí việc làm, định mức tiết dạy và khối lượng công việc để bố trí đội ngũ hợp lý giữa 03 địa điểm; thực hiện chế độ làm việc của giáo viên theo Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT. Toàn trường bố trí 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội; tại các phân hiệu phân công giáo viên phối hợp công tác Đội, không hình thành thêm vị trí Tổng phụ trách Đội. Việc đề nghị bổ sung, điều chuyển nhân sự thực hiện theo thẩm quyền và Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Nhóm nhân sự	Trường chính	PH Noong Bua	PH Thanh Xương	Tổng cộng
CBQL	02	01	01	04
Giáo viên	35	33	19	87
Nhân viên	07	04	03	14

Nhóm nhân sự	Trường chính	PH Noong Bua	PH Thanh Xương	Tổng cộng
Trong đó NV biên chế/HĐ	04/03	02/02	01/02	07/07
Tổng CBQL, GV, NV	44	38	23	105

2.2.5. Cơ sở vật chất, đạt chuẩn quốc gia năm học 2026 - 2027

Rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thư viện, thiết bị dạy học, hạ tầng CNTT và các điều kiện phục vụ dạy học tại trường chính và 02 phân hiệu; ưu tiên sửa chữa các hạng mục xuống cấp, bảo đảm an toàn và khai thác hiệu quả tài sản sau sáp nhập.

Thực hiện tự đánh giá, cải tiến chất lượng và duy trì các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định; rà soát tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia trên phạm vi toàn trường sau sáp nhập. Bảo đảm các địa điểm trường học an toàn, vệ sinh, phòng chống tai nạn thương tích; không sử dụng kết quả của từng cơ sở trước sáp nhập để mặc nhiên xác định mức công nhận của trường mới.

2.2.6. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; duy trì kênh trao đổi thường xuyên, kịp thời về chuyên cần, kết quả học tập, rèn luyện, sức khỏe và các vấn đề tâm lý của học sinh; bảo đảm sử dụng dữ liệu học sinh đúng mục đích, an toàn và phù hợp quy định.

Phối hợp với Công an phường, cơ sở y tế và các lực lượng địa phương bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tệ nạn xã hội, tai nạn thương tích; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh tại cả 03 địa điểm.

2.2.7. Tổ chức bán trú, chăm sóc học sinh và bảo đảm an toàn thực phẩm

Nhà trường tổ chức hoạt động bán trú tại trường chính và 02 phân hiệu với 708 học sinh đăng ký, gồm 440 học sinh tại trường chính, 208 học sinh tại Phân hiệu Tiểu học Noong Bua và 60 học sinh tại Phân hiệu Tiểu học số 1 Thanh Xương. Số suất ăn thực tế hằng ngày được xác định theo dữ liệu chấm ăn, không mặc nhiên bằng số đăng ký.

Nhà trường tổ chức 01 bữa trưa/ngày từ thứ Hai đến thứ Năm trong các ngày học có bán trú. Bữa ăn do đơn vị cung ứng chế biến sẵn, vận chuyển và giao tới 03 địa điểm; nhà trường thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, chia suất, quản lý học sinh, lưu hồ sơ và giám sát việc thực hiện hợp đồng, an toàn thực phẩm theo quy định và hướng dẫn chuyên môn của cơ quan y tế.

STT	Địa điểm	Số học sinh	Số học sinh đăng ký bán trú
1	Trường chính TH Mường Thanh	669	440
2	Phân hiệu Tiểu học Noong Bua	635	208
3	Phân hiệu Tiểu học số 1 Thanh Xương	271	60
	Tổng	1.575	708

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Thực hiện quản trị thống nhất toàn trường, phân công 03 Phó Hiệu trưởng theo mảng công việc và địa điểm theo quyết định của Hiệu trưởng; trong đó bố trí cán bộ quản lý trực tiếp theo dõi các phân hiệu. Bảo đảm cùng một chuẩn về chương trình, thời khóa biểu, hồ sơ chuyên môn, đánh giá học sinh, an toàn trường học và chế độ báo cáo tại cả 03 địa điểm.

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy định chuyên môn và cơ chế phối hợp giữa trường chính với các phân hiệu; tổ chức giao ban định kỳ, kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra khi cần thiết, tập trung hỗ trợ khắc phục hạn chế, không hành chính hóa hồ sơ hoặc phát sinh minh chứng không cần thiết.

Quản lý thống nhất dữ liệu học sinh, đội ngũ, tài sản, tài chính và kết quả giáo dục; thực hiện nguyên tắc số liệu dùng chung, một nguồn chính thức, có người chịu trách nhiệm cập nhật và đối chiếu trước khi báo cáo.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện đánh giá thường xuyên linh hoạt, đánh giá định kỳ đúng quy định, bám yêu cầu cần đạt và không gây áp lực cho học sinh.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tập trung vào những vấn đề thực tiễn của từng khối lớp; phân tích kết quả học tập, sản phẩm học sinh và dữ liệu đánh giá để điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Tăng cường các hình thức đánh giá thường xuyên thông qua quan sát, hỏi - đáp, sản phẩm học tập, thực hành và nhiệm vụ vận dụng; đối với kiểm tra định kỳ thực hiện theo quy định hiện hành, bảo đảm đề kiểm tra có ma trận/đặc tả phù hợp, khách quan và thống nhất toàn trường.

Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo nhu cầu thực tế; ưu tiên các nội dung dạy học phân hóa, tăng cường tiếng Việt, giáo dục hòa nhập, ứng dụng CNTT/AI, tiếng Anh, STEM/STEAM, sử dụng thiết bị và khai thác học liệu số.

Phát động sâu rộng các phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt", xây dựng **"Trường học hạnh phúc"**.

Rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế theo đúng định mức quy định.

3. Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất tại trường chính và 02 phân hiệu; lập danh mục hạng mục xuống cấp, thiết bị thiếu/hỏng, nhu cầu sửa chữa và mua sắm theo mức độ ưu tiên, gắn với an toàn trường học và yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Quản lý, điều chuyển và khai thác dùng chung thiết bị giữa các địa điểm trên cơ sở nhu cầu thực tế, có hồ sơ giao nhận và người chịu trách nhiệm; thực hiện vận động tài trợ, xã hội hóa giáo dục đúng quy định, công khai, tự nguyện, không gán với điều kiện học tập bắt buộc của học sinh.

4. Huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số học sinh

Tuyên truyền, vận động 100% trẻ 6 tuổi thuộc địa bàn tuyển sinh vào lớp 1; duy trì 51 lớp và quản lý sĩ số thực tế 1.575 học sinh; cập nhật kịp thời học sinh chuyển đến, chuyển đi, biến động dân cư và báo cáo cơ quan quản lý theo quy định.

Duy trì vững chắc Phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ 3; thực hiện điều tra, cập nhật, đối chiếu dữ liệu đúng thời gian; quan tâm học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không để học sinh bỏ học do thiếu điều kiện học tập.

5. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống, văn hóa địa phương, kỹ năng sống, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy và các nguy cơ trên môi trường số phù hợp lứa tuổi tiểu học.

Lồng ghép giáo dục lòng biết ơn, văn hóa ứng xử, lịch sử và bản sắc địa phương Điện Biên - Mường Thanh trong các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp, tránh quá tải nội dung và bảo đảm đúng yêu cầu cần đạt của chương trình.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, Công an phường, cơ sở y tế và các tổ chức liên quan trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục học sinh; xử lý kịp thời các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và quyền lợi của trẻ em.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và thực hành kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, thoát hiểm, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích và xâm hại theo kế hoạch, điều kiện thực tế và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; không đặt chỉ tiêu hình thức vượt quá điều kiện tổ chức của nhà trường.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản trị, dạy học, kiểm tra đánh giá và báo cáo; khai thác hiệu quả các hệ thống dùng chung như vnEdu, EMIS, EQMS, học bạ số và hồ sơ điện tử theo phân quyền, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, an toàn.

Triển khai giáo dục năng lực số, STEM/STEAM và nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo theo kế hoạch của ngành và Kế hoạch giáo dục nhà trường; từng bước nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, thực hiện lộ trình đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai phù hợp điều kiện thực tế.

Bồi dưỡng giáo viên sử dụng công cụ AI để hỗ trợ thiết kế học liệu, phiếu học tập, câu hỏi và hoạt động giáo dục; yêu cầu kiểm chứng nội dung, bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền và không sử dụng AI thay thế trách nhiệm chuyên môn của giáo viên. Tiếp tục phát triển tư duy máy tính, lập trình khối và kỹ năng số trong môn Tin học theo chương trình.

7. Xây dựng đội ngũ và thực hiện vị trí việc làm

Rà soát cơ cấu đội ngũ theo vị trí việc làm, môn học, định mức số lượng người làm việc và khối lượng nhiệm vụ tại 03 địa điểm; bố trí, điều tiết giáo viên trên cơ sở chuyên môn đào tạo, định mức tiết dạy, điều kiện đi lại và yêu cầu bảo đảm chất lượng.

Thực hiện đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ gắn với chuẩn nghề nghiệp, nhu cầu thực tế và nhiệm vụ được giao; phát huy giáo viên cốt cán, tăng cường hỗ trợ chuyên môn giữa các khối, các phân hiệu; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền đối với vị trí còn thiếu.

8. Công tác bán trú, y tế trường học và an toàn học sinh

Tổ chức bán trú tổ chức tại 03 địa điểm, 01 bữa trưa/ngày từ thứ Hai đến thứ Năm trong các ngày học có bán trú. Ban Giám hiệu và Ban Quản trị đời sống tổ chức quản lý thống nhất việc đăng ký, chấm ăn, tiếp nhận và kiểm tra suất ăn, chia ăn, trực trưa, vệ sinh, lưu mẫu/hồ sơ theo yêu cầu chuyên môn, giám sát nhà cung cấp và xử lý phản ánh; sổ suất ăn thanh toán căn cứ sổ thực tế được chốt theo quy định.

Thực hiện nghiêm các yêu cầu về an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học đường, nước sạch, vệ sinh trường học, phòng chống dịch bệnh và phương án xử lý sự cố. Phối hợp cơ sở y tế địa phương tổ chức theo dõi sức khỏe, tuyên truyền vệ sinh cá

nhân; thường xuyên kiểm tra các nguy cơ mất an toàn tại cổng trường, sân chơi, lớp học, khu vệ sinh, khu vực giao - nhận/chia suất ăn và nơi học sinh nghỉ trưa.

Đối với 17 học sinh khuyết tật và các học sinh có bệnh nền, dị ứng hoặc nhu cầu chăm sóc đặc thù, nhà trường cập nhật thông tin sức khỏe, phối hợp cha mẹ học sinh và cơ sở y tế để có biện pháp hỗ trợ phù hợp; bảo đảm không để việc tổ chức bán trú làm ảnh hưởng quyền lợi, an toàn và khả năng tham gia học tập của học sinh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, nguồn kinh phí hoạt động hợp pháp của nhà trường, nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán và công khai kinh phí thực hiện theo quy định; các khoản tài trợ, đóng góp phải bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích và không làm phát sinh khoản thu trái quy định.

Đối với hoạt động bán trú, các khoản thu - chi, tiền ăn và chi phí phục vụ được thực hiện theo hồ sơ, phương án và thỏa thuận hợp pháp; bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích. Tiền ăn của học sinh được quản lý theo sổ suất ăn thực tế và chứng từ hợp lệ; không sử dụng tiền ăn cho nội dung ngoài giá trị suất ăn khi chưa có căn cứ pháp lý và thỏa thuận phù hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu nhà trường

Tổ chức triển khai Kế hoạch gắn với Kế hoạch giáo dục nhà trường số 05/KH-THMT, Kế hoạch chuyên môn và các kế hoạch thành phần; phân công rõ người phụ trách từng chỉ tiêu, nhiệm vụ, địa điểm và thời hạn hoàn thành; định kỳ rà soát tiến độ để điều chỉnh giải pháp khi cần thiết.

Chịu trách nhiệm trước UBND phường Mường Thanh và cơ quan quản lý có thẩm quyền về kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục; bảo đảm số liệu báo cáo thống nhất giữa hồ sơ nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành và các biểu thống kê chính thức.

Đối với công tác bán trú, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, phân công và kiểm tra việc thực hiện tại cả 03 địa điểm; chỉ đạo Ban Quản trị đời sống, bộ phận y tế, kế toán, giáo viên và nhân viên trực trưa thực hiện đúng quy định, kịp thời xử lý hoặc báo cáo sự cố phát sinh.

2. Các Tổ chuyên môn và Văn phòng

Cụ thể hóa các chỉ tiêu thành kế hoạch hoạt động của tổ; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, bồi dưỡng giáo viên, phân tích chất lượng học sinh, chia sẻ học liệu và hỗ trợ chuyên môn giữa trường chính với các phân hiệu.

Tổ Văn phòng và các bộ phận liên quan bảo đảm công tác tài chính, văn thư, thư viện - thiết bị, y tế, cơ sở vật chất, dữ liệu và hồ sơ theo phân công; tham mưu kịp thời các điều kiện phục vụ dạy học, an toàn và hoạt động tại 03 địa điểm.

3. Giáo viên chủ nhiệm và Giáo viên bộ môn

Giáo viên chủ nhiệm:

Giáo viên chủ nhiệm là đầu mối quản lý lớp, theo dõi chuyên cần, học tập, rèn luyện, sức khỏe và hoàn cảnh học sinh; phối hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh, kịp thời báo cáo trường hợp có nguy cơ nghỉ học, khó khăn hoặc mất an toàn.

Giáo viên thực hiện nghiêm quy định chuyên môn, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, đánh giá học sinh theo quy định; chủ động dạy học phân hóa, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt và khai thác hiệu quả thiết bị, học liệu số.

Giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ chuyên môn và cha mẹ học sinh trong quản lý, giáo dục, duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng; chịu trách nhiệm về tiến độ chương trình, chất lượng môn học và an toàn học sinh trong hoạt động được giao.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật dữ liệu và hồ sơ chuyên môn; sử dụng CNTT, AI và các công cụ số đúng mục đích, không đưa dữ liệu cá nhân của học sinh lên nền tảng không được phép.

4. Phó Hiệu trưởng/cán bộ quản lý được phân công phụ trách phân hiệu

Phó Hiệu trưởng hoặc cán bộ quản lý được Hiệu trưởng phân công phụ trách phân hiệu chịu trách nhiệm theo dõi nền nếp, chuyên môn, an toàn, cơ sở vật chất, vệ sinh trường học và phối hợp các bộ phận tại địa điểm được giao; báo cáo kịp thời các vấn đề vượt thẩm quyền. Nhà trường không sử dụng chức danh “Trưởng phân hiệu” nếu không có quyết định/chức danh theo quy định.

5. Tổng phụ trách Đội và các bộ phận hỗ trợ giáo dục

Tổng phụ trách Đội tổ chức công tác Đội thống nhất toàn trường; phối hợp với giáo viên được phân công hỗ trợ công tác Đội tại các phân hiệu, giáo viên chủ nhiệm và các đoàn thể để triển khai hoạt động giáo dục, phong trào thiếu nhi, nền nếp và an toàn học sinh.

Bộ phận y tế, thư viện - thiết bị, công nghệ thông tin/chuyển đổi số và các nhân viên khác thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kế hoạch của nhà trường và phân công của Hiệu trưởng; phối hợp phục vụ hoạt động dạy học tại cả 03 địa điểm.

6. Ban Quản trị đời sống và các bộ phận thực hiện bán trú

Ban Quản trị đời sống tham mưu Hiệu trưởng tổ chức hoạt động bán trú; theo dõi số học sinh đăng ký và số ăn thực tế, phân công trực trưa, kiểm tra việc giao -

nhận/chia suất ăn, vệ sinh, an toàn thực phẩm và hồ sơ bán trú tại 03 địa điểm. Bộ phận kế toán thực hiện thu - chi, đối chiếu số suất, chứng từ và công khai theo quy định; bộ phận y tế theo dõi an toàn thực phẩm, sức khỏe học sinh và phối hợp xử lý sự cố; giáo viên, nhân viên được phân công chịu trách nhiệm quản lý học sinh trong thời gian ăn, nghỉ trưa và bàn giao theo quy trình.

7. Ban đại diện Cha mẹ học sinh và các tổ chức phối hợp

Phối hợp với nhà trường trong tuyên truyền, giáo dục học sinh, duy trì chuyên cần, xây dựng môi trường an toàn và tổ chức hoạt động trải nghiệm; tham gia ý kiến, giám sát và đồng hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Việc hỗ trợ nguồn lực, tài trợ cho nhà trường thực hiện trên cơ sở tự nguyện, công khai, đúng quy định; ưu tiên hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cải thiện điều kiện học tập và hoạt động giáo dục thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch phát triển giáo dục năm 2026 (năm học 2026 - 2027) của Trường Tiểu học Mường Thanh. Yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Mường Thanh (b/c);
- Phòng VH-XH phường Mường Thanh (b/c);
- Ban Giám hiệu nhà trường (chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng (t/h);
- Ban đại diện Cha mẹ học sinh (p/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Bích Huệ